

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG  
CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM  
TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-SGDHCM ngày tháng năm 201 của  
Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về hoạt động tạo lập thị trường của tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là SGDCK Tp.HCM).

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. **Chứng quyền có bảo đảm** là một sản phẩm đầu tư tài chính có tài sản đảm bảo do công ty chứng khoán phát hành, được định nghĩa chi tiết tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.

2. **Tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm** (sau đây gọi là tổ chức phát hành) là công ty chứng khoán phát hành chứng quyền có bảo đảm. Tổ chức phát hành có nghĩa vụ thực hiện giao dịch chứng khoán cơ sở hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa giá thực hiện và giá thị trường cho người sở hữu chứng quyền khi chứng quyền được thực hiện.

3. **Chứng khoán cơ sở** là chứng khoán được sử dụng làm tài sản cơ sở của chứng quyền. Các loại chứng khoán cơ sở của chứng quyền bao gồm cổ phiếu, chỉ số thị trường, chứng chỉ quỹ ETF.

4. **Tạo lập thị trường (market-maker)**: là hoạt động do tổ chức phát hành đứng ra tự giao dịch (đặt mua hoặc bán chứng quyền theo quy định) nhằm tạo thanh khoản cho chứng quyền mà họ phát hành.

**Chương II  
HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**Điều 3. Quy định chung**

1. Tổ chức phát hành chứng quyền là công ty chứng khoán đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP được phát hành chứng quyền.

2. Tổ chức phát hành chứng quyền có trách nhiệm thực hiện hoạt động tạo lập thị trường theo quy định tại Điều 11 Thông tư 107/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính. Giao dịch tạo lập thị trường thực hiện trên tài khoản tự doanh của tổ chức phát hành và được quản lý tách biệt theo mã nhận diện lệnh do SGDCK TpHCM cung cấp.

3. Tổ chức phát hành chứng quyền được chuyển số chứng quyền chưa phân phối hết vào tài khoản tạo lập thị trường và được tiếp tục phân phối trên hệ thống giao dịch của SGDCK TpHCM sau khi niêm yết.

#### **Điều 4. Quyền của tổ chức tạo lập thị trường**

1. Được mở tài khoản tạo lập thị trường để thực hiện các giao dịch chứng quyền với nhà đầu tư nhằm tạo thanh khoản cho chứng quyền đã phát hành.

2. Được đặt lệnh giao dịch chứng quyền trên tài khoản tạo lập thị trường với mức giá do tổ chức tạo lập thị trường tự xác định, đảm bảo nằm trong biên độ dao động giá cho phép theo quy định tại Quy chế hướng dẫn giao dịch của SGDCK Tp.HCM.

3. Đề xuất, kiến nghị các vấn đề liên quan đến hoạt động của SGDCK Tp.HCM và hoạt động của tổ chức tạo lập thị trường tại SGDCK Tp. HCM.

4. Được giảm hoặc miễn phí giao dịch khi đặt lệnh trên tài khoản tạo lập thị trường.

5. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của tổ chức tạo lập thị trường**

1. Phải duy trì các điều kiện làm tổ chức phát hành theo quy định tại Điều 4 Thông tư 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.

2. Chỉ được đặt lệnh thông qua tài khoản tạo lập thị trường và mã nhận diện lệnh do Sở cung cấp.

3. Sau khi kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa năm (05) phút phải tham gia đặt lệnh khi một trong các sự việc sau xảy ra và tồn tại quá năm (05) phút:

- a. Chỉ có lệnh bên mua hoặc bên bán chứng quyền.
- b. Không có lệnh bên mua và bên bán chứng quyền.
- c. Chênh lệch giữa giá chào mua cao nhất và giá chào bán thấp nhất lớn hơn 10 bước giá.

4. Khi tham gia đặt lệnh theo quy định tại khoản 3 Điều này, tổ chức tạo lập thị trường phải tuân thủ:

- a. Khối lượng mỗi lệnh tối thiểu là 100 chứng quyền
- b. Đưa ra chào giá ít nhất năm (05) phút một (01) lần.
- c. Chênh lệch giữa giá chào mua cao nhất và giá chào bán thấp nhất phải nhỏ hơn 10 bước giá.
- d. Trường hợp không có lệnh mua và lệnh bán chứng quyền, tổ chức tạo lập thị trường phải đặt cả lệnh mua và lệnh bán.
- đ. Thời gian tồn tại của lệnh trên hệ thống giao dịch tối thiểu là một (01) phút.

5. Tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định khác của SGDCK TP.HCM.

6. Trong các trường hợp sau, tổ chức phát hành không phải thực hiện hoạt động tạo lập thị trường:

- a. Năm (05) phút đầu sau khi kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở của thị trường.
- b. Tài sản cơ sở của chứng quyền bị tạm ngừng giao dịch.
- c. Số lượng chứng quyền trên tài khoản tạo lập thị trường không đáp ứng số lượng tối thiểu theo quy định tại khoản 4a Điều 5 cho lệnh bán, tổ chức tạo lập thị trường chỉ có thể cung cấp lệnh mua.
- d. Khi chưa có chứng quyền nào được lưu hành (trường hợp tổ chức phát hành chưa bán được chứng quyền nào cho nhà đầu tư).
- e. Giá chứng quyền tăng giá kịch trần (dư mua trần), tổ chức phát hành được miễn đặt lệnh bán hoặc Giá chứng quyền giảm giá kịch sàn (dư bán sàn), tổ chức phát hành được miễn đặt lệnh mua
- f. Giá chứng khoán cơ sở tăng giá kịch trần (dư mua trần), tổ chức phát hành được miễn đặt lệnh bán đối với chứng quyền mua và được miễn đặt lệnh mua (bid) đối với chứng quyền bán
- g. Giá chứng khoán cơ sở giảm giá kịch sàn (dư bán sàn), tổ chức phát hành được miễn đặt lệnh mua (bid) đối với chứng quyền mua và được miễn đặt lệnh bán(ask) đối với chứng quyền bán
- h. Chứng quyền đang ở trạng thái có lãi từ 30% trở lên (tức chứng quyền mua đang có giá chứng khoán cơ sở cao hơn 30% so với giá thực hiện hoặc chứng quyền bán đang có giá chứng khoán cơ sở thấp hơn 30 % so với giá thực hiện), tổ chức phát hành được miễn đặt lệnh bán (ask)
- i. Khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh.
- đ. Các trường hợp khác được SGDCK TP.HCM áp dụng sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH CHỨNG QUYỀN**

### **Điều 6. Các loại báo cáo, công bố thông tin và thời hạn nộp**

Tổ chức phát hành thực hiện hoạt động tạo lập thị trường phải thực hiện báo cáo, công bố thông tin cho SGDCK Tp.HCM như sau:

1. Báo cáo định kỳ: Trước ngày làm việc thứ năm (05) của tháng tiếp theo, tổ chức phát hành phải báo cáo SGDCK Tp.HCM về tình hình thực hiện nghĩa vụ tạo lập thị trường của mình theo mẫu quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Báo cáo theo yêu cầu: Trường hợp cần thiết, SGDCK TP.HCM có quyền yêu cầu tổ chức phát hành báo cáo bằng văn bản, trong đó nêu rõ nội dung và thời hạn báo cáo.

3. Tổ chức phát hành phải tiến hành công bố thông tin bất thường trong vòng 24 giờ cho SGDCK Tp.HCM kể từ khi xảy ra các sự kiện quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.

#### **Điều 7. Hình thức nộp báo cáo và công bố thông tin**

1. Tổ chức phát hành có nghĩa vụ nộp báo cáo, công bố thông tin dưới hình thức văn bản và dữ liệu điện tử cho SGDCK Tp.HCM. Báo cáo, công bố thông tin bằng dữ liệu điện tử phải sử dụng bảng mã Unicode. Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền báo cáo, công bố thông tin của tổ chức phát hành phải đăng ký địa chỉ hộp thư điện tử để gửi báo cáo, công bố thông tin cho SGDCK Tp.HCM.

2. Trong trường hợp gửi báo cáo, công bố thông tin qua fax/mạng điện tử, tổ chức phát hành phải gửi báo cáo, công bố thông tin bằng văn bản chậm nhất là năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo, công bố thông tin. Ngày báo cáo, công bố thông tin cho SGDCK Tp.HCM được tính là ngày gửi fax, dữ liệu điện tử (qua email hoặc hệ thống công nghệ thông tin tiếp nhận báo cáo, công bố thông tin) hoặc ngày SGDCK Tp.HCM nhận được báo cáo, thông tin công bố bằng văn bản đầy đủ và hợp lệ.

3. Trường hợp SGDCK Tp.HCM triển khai hệ thống tiếp nhận báo cáo và công bố thông tin thông qua cổng trực tuyến, tổ chức phát hành tiến hành gửi báo cáo, công bố thông tin theo hướng dẫn của SGDCK Tp.HCM.

### **Chương IV**

#### **XỬ LÝ VI PHẠM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

#### **Điều 8. Xử lý vi phạm**

1. Việc xử lý vi phạm sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, thời gian, tần suất xảy ra vi phạm, mức độ tác động và thiệt hại phát sinh từ vi phạm để quyết định hình thức xử lý vi phạm phù hợp. Thời hiệu xử lý vi phạm là một (01) năm kể từ ngày vi phạm. Nếu quá thời hạn trên, vi phạm không bị xử lý nhưng phải khắc phục hậu quả trong trường hợp cần thiết.

2. Đối với các vi phạm nghiêm trọng, vi phạm lặp lại nhiều lần hoặc vi phạm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nhà đầu tư, SGDCK Tp.HCM xử lý vi phạm đồng thời công bố thông tin trên các phương tiện công bố thông tin của SGDCK Tp.HCM.

#### **Điều 9. Các hình thức xử lý vi phạm**

1. Nhắc nhở.
2. Cảnh cáo.
3. Cảnh báo toàn thị trường.
4. Tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường.
5. Chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường.

## **Chương V**

# **TẠM NGỪNG, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH CHỨNG QUYỀN**

### **Điều 9. Tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường**

SGDCK Tp.HCM tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường của tổ chức phát hành trong các trường hợp sau:

1. Hoạt động tạo lập thị trường không tuân thủ một trong các nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Quy chế này và tùy theo từng trường hợp, mức độ vi phạm, SGDCK Tp.HCM sẽ xem xét tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường.
2. Tổ chức phát hành là thành viên giao dịch bị SGDCK Tp.HCM đình chỉ hoạt động giao dịch.
3. Chứng quyền do tổ chức phát hành bị tạm ngừng giao dịch.
4. Tổ chức phát hành không thể thực hiện hoạt động tạo lập thị trường vì những lý do bất khả kháng và được SGDCK Tp.HCM chấp thuận.

Tổ chức phát hành phải báo cáo SGDCK Tp.HCM theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quy chế này và công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện đối với trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này, trong đó nêu rõ lý do của việc tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường.

### **Điều 10. Chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường**

1. Tổ chức phát hành bị chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường trong các trường hợp sau:
  - a. Hoạt động tạo lập thị trường không tuân thủ một trong các nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Quy chế này và tùy theo từng trường hợp, mức độ vi phạm, SGDCK Tp.HCM sẽ xem xét chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường.
  - b. Tổ chức phát hành là thành viên giao dịch bị SGDCK Tp.HCM ngừng giao dịch để chấm dứt tư cách thành viên.
  - c. Chứng quyền do tổ chức phát hành bị hủy niêm yết.
  - d. Các trường hợp khác để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
2. Ngày chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường do SGDCK Tp.HCM quyết định.

## **Chương VI**

# **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

1. Các tổ chức tạo lập thị trường, các phòng, ban thuộc SGDCK Tp.HCM có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về SGDCK Tp.HCM để phối hợp giải quyết.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Tổng Giám đốc SGDCK Tp.HCM quyết định sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được Hội đồng Quản trị SGDCK Tp.HCM thông qua./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Phụ lục 01**  
**MẪU BÁO CÁO NGHĨA VỤ TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định ..... của Tổng Giám đốc  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

Tên tổ chức phát hành...  
Số:.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

**BÁO CÁO NGHĨA VỤ TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG THÁNG.....**

Ngày thực hiện	Tên chứng quyền	Loại giao dịch (Mua/Bán)	Chi tiết		
			Khối lượng	Giá	Tổng giá trị

Trân trọng.

**Tổng Giám đốc**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 02**  
**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ TẠM NGỪNG/CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG**  
**TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... của Tổng Giám đốc  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TẠM NGỪNG/CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP**  
**THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Chúng tôi, Công ty chứng khoán.....

Là tổ chức phát hành chứng quyền .....trong đợt phát hành ngày tháng năm theo Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số.....

Nay, chúng tôi đề nghị được tạm ngừng/chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày:...../...../..... đối với chứng quyền....., mã chứng khoán:.....

Lý do:

.....  
.....  
.....

Chúng tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật. Nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Tổng giám đốc**  
*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*